

## **QUYẾT ĐỊNH** **CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST - DS ngày 03 tháng 11 năm 2020

### **XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Hồng Ph, sinh năm 1985

Địa chỉ: xóm H, xã Th, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1974

Địa chỉ: xóm Ch, xã H, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Phạm Văn L xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả cho chị Dương Hồng Ph số tiền cầm còn nợ lại và tiền lãi phát sinh từ tháng 12/2019 tổng số tiền là: 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn).

2.2. Về thời hạn và phương thức trả:

Ông L nhất trí thỏa thuận trả chị Ph làm 2 lần:

Lần 1: Ngày 30/4/2021 ông L có trách nhiệm trả chị Ph số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

Lần 2: Ngày 30/8/2021 ông L có trách nhiệm trả chị Ph số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

Chị Dương Hồng Ph và ông Phạm Văn L nhất trí thỏa thuận: nếu hết hạn kỳ thanh toán lần 1 mà ông L chưa trả được cho chị Ph số tiền mà kỳ hạn đó ông L có nghĩa vụ phải trả, thì chị Ph có quyền yêu cầu thi hành án để buộc ông L phải trả toàn bộ số tiền còn nợ mà không cần đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

*Kể từ khi bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả được khoản tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.*

2.3. Về án phí: Ông Phạm Văn L phải chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả chị Dương Hồng Ph số tiền 2.245.000đ (Hai triệu hai trăm bốn mươi năm nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000073 ngày 02/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS huyện Phú Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Châm Thị Vân Khánh**